

Số: 2682 /QĐ-UBND

Bình Thuận, ngày 14 tháng 12 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành “Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng tại các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bình Thuận”

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Quyết định số 09/2008/QĐ-BGDĐT ngày 24 tháng 3 năm 2008 của Bộ Trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng tại xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Thông tư số 40/2010/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng tại xã, phường, thị trấn ban hành kèm theo Quyết định số 09/2008/QĐ-BGDĐT ngày 24/3/2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 3829/TTr-SGD&ĐT ngày 04/11/2011 và Giám đốc Sở Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH:


Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này bản “Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng tại các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bình Thuận”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 2223/QĐ-UBND ngày 11/8/2009 của UBND tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC, SNV(Thọ-24).

CHỦ TỊCH

Lê Tiên Phương
Lê Tiên Phương

QUY CHẾ

**Về tổ chức và hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng
tại các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bình Thuận**
(Kèm theo Quyết định số: 2682 /QĐ-UBND ngày 14 /12/2011
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng.

1. Quy chế này quy định về tổ chức và hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng tại các xã, phường, thị trấn, bao gồm: tổ chức và quản lý; các hoạt động giáo dục; giáo viên, học viên; cơ sở vật chất, thiết bị và tài chính.

2. Quy chế này áp dụng đối với các Trung tâm học tập cộng đồng được thành lập tại xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là cấp xã).

Điều 2. Vị trí, chức năng.

1. Trung tâm học tập cộng đồng là cơ sở giáo dục thường xuyên trong hệ thống giáo dục quốc dân, là trung tâm học tập tự chủ của cộng đồng cấp xã, có sự quản lý, hỗ trợ của Nhà nước; đồng thời phải phát huy mạnh mẽ sự tham gia, đóng góp của nhân dân trong cộng đồng dân cư để xây dựng và phát triển các Trung tâm theo cơ chế Nhà nước và nhân dân cùng làm.

2. Trung tâm học tập cộng đồng có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng theo quy định.

3. Hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho mọi người ở mọi lứa tuổi được học tập thường xuyên, học tập suốt đời; được phổ biến kiến thức và sáng kiến kinh nghiệm trong sản xuất và cuộc sống góp phần xoá đói giảm nghèo, tăng năng suất lao động, giải quyết việc làm; nâng cao chất lượng cuộc sống của từng người dân và cả cộng đồng; là nơi thực hiện việc phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật đến mọi người dân.

Điều 3. Nhiệm vụ.

1. Tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác xoá mù chữ và giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ, củng cố chất lượng phổ cập giáo dục; tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức nhằm mở rộng hiểu biết, nâng cao nhận thức và cải thiện chất lượng cuộc sống của nhân dân trong cộng đồng; phối hợp triển khai các chương trình khuyến công, khuyến nông, khuyến ngư và các dự án, chương trình tại địa phương.

2. Tổ chức các hoạt động giao lưu văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao, đọc sách báo, tư vấn khuyến học, giáo dục cho con em nhân dân địa phương, phòng chống tệ nạn xã hội.

3. Điều tra nhu cầu học tập của cộng đồng, xây dựng nội dung và hình thức học tập phù hợp với điều kiện cụ thể của từng nhóm đối tượng.

4. Quản lý tài chính, cơ sở vật chất, trang thiết bị của Trung tâm theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Tên gọi.

1. Tên của Trung tâm học tập cộng đồng: Trung tâm học tập cộng đồng + tên xã, phường, thị trấn (hoặc tên riêng).

2. Tên của Trung tâm học tập cộng đồng được ghi trong Quyết định thành lập, con dấu, biển hiệu và các giấy tờ giao dịch của Trung tâm.

Điều 5. Phân cấp quản lý.

Trung tâm học tập cộng đồng do Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý trực tiếp và chịu sự chỉ đạo về chuyên môn, nghiệp vụ của Phòng Giáo dục và Đào tạo cấp huyện.

Chương II

TỔ CHỨC VÀ QUẢN LÝ TRUNG TÂM HỌC TẬP CỘNG ĐỒNG

Điều 6. Điều kiện và thẩm quyền thành lập Trung tâm học tập cộng đồng.

1. Trung tâm học tập cộng đồng được thành lập khi có các điều kiện sau:

a) Việc chuẩn bị và thành lập Trung tâm học tập cộng đồng phù hợp với quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục của địa phương; đáp ứng nhu cầu học tập của cộng đồng.

b) Có địa điểm cụ thể, có cơ sở vật chất, thiết bị, cán bộ quản lý, giáo viên, kế toán, thủ quỹ theo quy định của Quy chế này.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi tắt là cấp huyện) quyết định thành lập Trung tâm học tập cộng đồng theo đề nghị của Ủy ban nhân dân cấp xã.

Điều 7. Hồ sơ và thủ tục thành lập Trung tâm học tập cộng đồng.

1. Hồ sơ thành lập Trung tâm học tập cộng đồng gồm:

a) Tờ trình của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã đề nghị thành lập Trung tâm học tập cộng đồng, trong đó có các nội dung quy định tại Quy chế này.

b) Sơ yếu lý lịch và bản sao các giấy tờ, văn bằng, chứng chỉ của những người dự kiến làm cán bộ quản lý Trung tâm học tập cộng đồng.

2. Thủ tục thành lập Trung tâm học tập cộng đồng được quy định như sau:

a) Ủy ban nhân dân cấp xã lập hồ sơ theo quy định tại khoản 1 Điều này:

b) Phòng Giáo dục và Đào tạo tiếp nhận hồ sơ, chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thẩm định các điều kiện trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét, quyết định.

c) Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cấp có thẩm quyền thành lập Trung tâm học tập cộng đồng có trách nhiệm thông báo kết quả bằng văn bản cho Ủy ban nhân dân cấp xã.

3. Việc thành lập và tổ chức hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng phải được công khai và niêm yết danh sách Ban quản lý Trung tâm học tập cộng đồng tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã, tạo điều kiện cho nhân dân giám sát, tham gia ý kiến.

Điều 8. Đình chỉ hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng.

1. Trung tâm học tập cộng đồng bị đình chỉ hoạt động trong các trường hợp sau:

a) Vi phạm các quy định của pháp luật về xử phạt hành chính trong lĩnh vực giáo dục ở mức độ phải đình chỉ.

b) Hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng không đáp ứng nhu cầu học tập của cộng đồng, không được sự hưởng ứng của nhân dân.

c) Trong thời hạn 12 tháng liên tục, Trung tâm không hoạt động để phục vụ nhu cầu học tập của cộng đồng.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định việc đình chỉ hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng. Trong quyết định đình chỉ hoạt động của Trung tâm phải xác định rõ lý do và căn cứ đình chỉ; các biện pháp bảo đảm quyền lợi của giáo viên, học viên và các vấn đề khác có liên quan.

3. Trình tự, thủ tục đình chỉ hoạt động Trung tâm học tập cộng đồng thực hiện như sau:

Trường phòng Giáo dục và Đào tạo tổ chức thanh tra hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng, lấy ý kiến của các tổ chức có liên quan và nhân dân trên địa bàn. Nếu có căn cứ để đình chỉ hoạt động theo quy định tại khoản 1 Điều này thì trình Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định đình chỉ hoạt động Trung tâm học tập cộng đồng.

4. Sau thời gian đình chỉ, nếu Trung tâm học tập cộng đồng khắc phục được những nguyên nhân dẫn đến việc đình chỉ, thì Phòng Giáo dục và Đào tạo kiểm tra hoặc phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức kiểm tra và trình Ủy ban nhân dân cấp huyện ra quyết định cho phép Trung tâm học tập cộng đồng hoạt động trở lại.

Điều 9. Giải thể Trung tâm học tập cộng đồng.

1. Trung tâm học tập cộng đồng bị giải thể khi xảy ra một trong các trường hợp sau đây:

a) Vi phạm nghiêm trọng các quy định về quản lý, tổ chức, hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng;

b) Hết thời gian đình chỉ mà không khắc phục được nguyên nhân dẫn đến việc đình chỉ;

c) Mục tiêu và nội dung hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng không còn phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định việc giải thể Trung tâm học tập cộng đồng. Trong quyết định giải thể phải xác định rõ lý do giải thể, các biện pháp bảo đảm quyền lợi của giáo viên và học viên.

3. Trình tự, thủ tục giải thể Trung tâm học tập cộng đồng thực hiện như sau:

Trường phòng Giáo dục và Đào tạo phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thanh tra Trung tâm học tập cộng đồng; nếu có căn cứ để giải thể theo quy định tại khoản 1 Điều này thì trình Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định giải thể Trung tâm học tập cộng đồng.

Điều 10. Về tổ chức biên chế.

1. Không bố trí biên chế theo chế độ công chức, viên chức ở các Trung tâm học tập cộng đồng.

2. Các chức danh quản lý tại Trung tâm học tập cộng đồng được bố trí theo chế độ kiêm nhiệm, gồm Giám đốc và không quá 2 Phó Giám đốc (Giám đốc và 1 Phó Giám đốc do cán bộ cấp xã kiêm nhiệm, một Phó Giám đốc Thường trực là giáo viên do Phòng Giáo dục và Đào tạo cử sang). Các Trung tâm học tập cộng đồng có thể thành lập các Tiểu ban như: Tiểu ban hướng dẫn khoa học kỹ thuật, sản xuất và đời sống; Tiểu ban văn hóa, văn nghệ, thể thao, vệ sinh môi trường; Tiểu ban bồi dưỡng văn hóa cơ bản, ngoại ngữ, tin học...

3. Chế độ phụ cấp kiêm nhiệm được thực hiện theo Công văn số 2144/UBND-TH ngày 12/5/2011 của UBND tỉnh về chế độ phụ cấp kiêm nhiệm đối với cán bộ quản lý Trung tâm Học tập cộng đồng.

Điều 11. Giám đốc Trung tâm học tập cộng đồng.

1. Giám đốc Trung tâm học tập cộng đồng là người quản lý, điều hành mọi hoạt động của Trung tâm, chịu trách nhiệm trước pháp luật và cơ quan quản lý cấp trên về mọi hoạt động của trung tâm.

2. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm Giám đốc Trung tâm học tập cộng đồng do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định trên cơ sở đề nghị của Ủy ban nhân dân cấp xã.

3. Giám đốc Trung tâm học tập cộng đồng có những nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:

a) Xây dựng quy chế hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng, xác định rõ nhiệm vụ, quyền hạn của các thành viên Ban quản lý, lề lối làm việc, mối quan hệ của Trung tâm với cấp ủy, chính quyền, các ban ngành, Mặt trận, đoàn thể và tổ chức xã hội ở địa phương;

b) Lập kế hoạch và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Trung tâm học tập cộng đồng được quy định tại Quy chế này;

c) Quản lý các tiểu ban chuyên môn và xây dựng chương trình nội dung phối hợp với Mặt trận, các thành viên của Mặt trận, các tổ chức, đơn vị kinh tế - kỹ thuật có liên quan để tổ chức tốt các nội dung hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng;

d) Tuyên truyền vận động mọi thành viên trong cộng đồng tham gia các hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng. Huy động các nguồn lực trong và ngoài cộng đồng để duy trì và phát triển các hoạt động của Trung tâm;

- d) Quản lý tài chính, cơ sở vật chất của Trung tâm học tập cộng đồng;
- e) Xây dựng nội quy hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng;
- g) Kiểm tra, đánh giá và báo cáo định kỳ kết quả hoạt động hàng tháng, hàng quý, 6 tháng và hàng năm của Trung tâm học tập cộng đồng với Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan quản lý cấp trên;
- h) Được theo học các lớp chuyên môn, nghiệp vụ; được khen thưởng theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 12. Phó Giám đốc Trung tâm học tập cộng đồng.

1. Phó Giám đốc là người giúp việc cho Giám đốc, việc bổ nhiệm, miễn nhiệm do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm học tập cộng đồng.

2. Phó Giám đốc có những nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:

- a) Giúp việc cho Giám đốc trong việc quản lý và điều hành các hoạt động của Trung tâm. Trực tiếp phụ trách một số lĩnh vực công tác theo sự phân công của Giám đốc và giải quyết các công việc do Giám đốc giao;
- b) Khi giải quyết công việc được Giám đốc giao, Phó Giám đốc thay mặt Giám đốc và chịu trách nhiệm trước Giám đốc về kết quả công việc được giao;
- c) Thay mặt Giám đốc điều hành hoạt động của Trung tâm khi được ủy quyền;
- d) Được theo học các lớp chuyên môn, nghiệp vụ; được khen thưởng theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 13. Kế toán, thủ quỹ.

Kế toán, thủ quỹ của Trung tâm học tập cộng đồng do kế toán, thủ quỹ của Ủy ban nhân dân cấp xã kiêm nhiệm, được hưởng chế độ phụ cấp kiêm nhiệm do ngân sách xã, phường, thị trấn cân đối dự toán hàng năm để chi trả.

Chương III CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

Điều 14. Chương trình giáo dục, kế hoạch học tập.

1. Trung tâm học tập cộng đồng thực hiện các chương trình giáo dục quy định tại Quy chế này.

2. Giám đốc Trung tâm học tập cộng đồng xây dựng kế hoạch dạy học và thời gian biểu cụ thể phù hợp với từng chương trình giáo dục.

Điều 15. Tài liệu học tập.

Trung tâm học tập cộng đồng sử dụng tài liệu do các Bộ, ngành, các cơ quan chức năng có liên quan biên soạn, các tài liệu địa phương do Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan chuyên môn có thẩm quyền quy định hoặc tài liệu do các nhà chuyên môn có kinh nghiệm biên soạn.

Điều 16. Tổ chức lớp học.

1. Căn cứ vào tình hình thực tế của địa phương, các lớp xóa mù chữ, củng cố chất lượng phổ cập giáo dục được tổ chức tại các Trung tâm học tập cộng đồng hoặc tại các thôn, khu phố, bản có đủ điều kiện để tổ chức lớp học.

2. Các lớp học khác tùy theo nội dung chương trình giáo dục được tổ chức tại các địa điểm và thời gian phù hợp.

Điều 17. Công nhận kết quả học tập.

1. Học hết chương trình xóa mù chữ và giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ quy định tại Quy chế này, nếu đủ điều kiện theo quy định của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo thì được Giám đốc trung tâm giáo dục thường xuyên cấp huyện (hoặc cơ quan chuyên môn có trách nhiệm tổ chức đào tạo) cấp chứng chỉ.

2. Học hết các chương trình khác quy định tại Quy chế này thì tùy theo nội dung, thời gian học, Giám đốc Trung tâm học tập cộng đồng phối hợp với các cơ quan chuyên môn trực tiếp mở lớp xác nhận kết quả học tập, cấp chứng chỉ, văn bằng cho học viên.

Chương IV GIÁO VIÊN, HỌC VIÊN

Điều 18. Giáo viên.

1. Giáo viên tham gia giảng dạy tại Trung tâm học tập cộng đồng bao gồm:

a) Giáo viên được Phòng giáo dục và đào tạo biệt phái để dạy chương trình xóa mù chữ và giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ, củng cố chất lượng phổ cập giáo dục.

b. Báo cáo viên dạy các chuyên đề; các cộng tác viên, hướng dẫn viên và những người tình nguyện tham gia hướng dẫn học tập tại các Trung tâm học tập cộng đồng theo hợp đồng thỏa thuận với Giám đốc Trung tâm.

2. Giáo viên có nhiệm vụ:

a) Giảng dạy theo nội dung, chương trình và tài liệu phục vụ giảng dạy học tập theo quy định;

b) Chịu sự giám sát của các cấp quản lý về chất lượng, nội dung và phương pháp dạy học;

c) Hướng dẫn, giúp đỡ người học;

d) Rèn luyện tư tưởng, đạo đức, tác phong, lối sống.

3. Giáo viên có quyền:

a) Được Trung tâm học tập cộng đồng tạo điều kiện để thực hiện nhiệm vụ được giao;

b) Giáo viên dạy xóa mù chữ, củng cố chất lượng phổ cập giáo dục được hưởng các chế độ theo quy định hiện hành của Nhà nước;

c) Giáo viên dạy các chương trình khác được hưởng các chế độ theo quy định hiện hành của UBND tỉnh.

4. Khen thưởng và kỷ luật:

a) Giáo viên có thành tích sẽ được khen thưởng theo quy định.

b) Giáo viên có hành vi vi phạm khi thi hành nhiệm vụ thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ xử lý kỷ luật, xử phạt vi phạm hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự, nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

Điều 19. Học viên.

1. Học viên có nhiệm vụ:

a) Thực hiện đầy đủ các quy định của Trung tâm học tập cộng đồng;

b) Giữ gìn, bảo vệ tài sản của Trung tâm học tập cộng đồng;

c) Đóng học phí đầy đủ và đúng hạn theo quy định của Trung tâm học tập cộng đồng.

2. Học viên có quyền:

a) Được chọn chương trình học, hình thức học phù hợp với khả năng, điều kiện của bản thân và Trung tâm học tập cộng đồng;

b) Được cung cấp đầy đủ thông tin về việc học tập của bản thân;

c) Được trực tiếp hoặc thông qua đại diện để đóng góp ý kiến về nội dung học tập, phương pháp giảng dạy cũng như các hoạt động khác của trung tâm;

d) Học viên Trung tâm học tập cộng đồng được công nhận kết quả học tập theo quy định tại Quy chế này.

3. Khen thưởng và kỷ luật:

a) Học viên có thành tích trong học tập được biểu dương, khen thưởng theo quy định hiện hành.

b) Học viên vi phạm các quy định trong quá trình học tập, tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Chương V

CƠ SỞ VẬT CHẤT, THIẾT BỊ VÀ TÀI CHÍNH

Điều 20. Cơ sở vật chất, thiết bị.

1. Theo hướng đa dạng hóa, tận dụng tối đa các cơ sở hiện có. Nơi có đủ điều kiện thì xây dựng cơ sở mới, các nơi còn lại cần kết hợp sử dụng nhà văn hóa, Trường học, hợp tác xã, hoặc hội trường Ủy ban nhân dân cấp xã để tổ chức mở lớp.

2. Trung tâm học tập cộng đồng phải có biển Trung tâm theo quy định tại Quy chế này, gồm những nội dung chính sau đây:

a) Góc phía trên, bên trái: Ủy ban nhân dân cấp xã + tên cấp xã;

b) Ở giữa: Tên Trung tâm học tập cộng đồng;

c) Dưới cùng: Địa chỉ của Trung tâm học tập cộng đồng, điện thoại, fax, e-mail (nếu có).

Điều 21. Tài chính của Trung tâm học tập cộng đồng.

1. Nguồn tài chính của Trung tâm học tập cộng đồng bao gồm:

a) Ngân sách nhà nước hỗ trợ.

b) Kinh phí huy động từ các nguồn khác, thông qua hoạt động thiết thực, có hiệu quả trên địa bàn:

- Kinh phí huy động từ các chương trình khuyến công, khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư, các dự án, chương trình tại địa phương liên quan đến nội dung hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng;

- Tài trợ của các cá nhân và các tổ chức kinh tế - xã hội, các đơn vị sản xuất kinh doanh, doanh nghiệp, các đoàn thể trong và ngoài nước (nếu có);

- Học phí (nếu có).

2. Nguồn tài chính của Trung tâm học tập cộng đồng được chi như sau:

a) Chi các hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng;

b) Chi trang bị cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và tài liệu học tập;

c) Chi phụ cấp cho lãnh đạo quản lý, giáo viên của Trung tâm học tập cộng đồng;

d) Các khoản chi khác theo quy định của pháp luật.

3. Việc quản lý thu, chi từ các nguồn tài chính của Trung tâm học tập cộng đồng phải tuân theo các quy định của Nhà nước; chấp hành đầy đủ các chế độ kế toán, thống kê và báo cáo định kỳ theo quy định.

4. Ngân sách nhà nước hỗ trợ cho hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng được thực hiện theo quy định của pháp luật.

Chương VI

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 22. Trách nhiệm của Sở Giáo dục và Đào tạo.

1. Sở Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm trực tiếp chỉ đạo hệ thống Trung tâm học tập cộng đồng trên địa bàn của tỉnh; phối hợp với Hội Khuyến học tỉnh tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo cũng như các chính sách, giải pháp để xây dựng và phát triển bền vững các Trung tâm học tập cộng đồng; phối hợp với các sở, ban, ngành, các đoàn thể chính trị, các tổ chức xã hội trong tỉnh để mở các lớp học chuyên đề, các lớp tập huấn thuộc chương trình, dự án có liên quan; tổ chức biên soạn tài liệu phục vụ mở lớp; tổ chức các lớp bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý

Trung tâm học tập cộng đồng cho đội ngũ cán bộ cốt cán trong tỉnh. Xây dựng chương trình phối hợp hoạt động cụ thể phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

2. Phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện; hướng dẫn Phòng Giáo dục và Đào tạo phối hợp với Hội Khuyến học chỉ đạo các hoạt động giáo dục của Trung tâm học tập cộng đồng phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

3. Cùng cố và nâng chất lượng hoạt động của Ban Chỉ đạo xây dựng Trung tâm học tập cộng đồng các cấp.

4. Đề nghị và chịu trách nhiệm phân bổ kinh phí của Ủy ban nhân dân tỉnh cấp cho các Trung tâm học tập cộng đồng.

5. Định kỳ tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức sơ kết, tổng kết tình hình hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng.

6. Có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Hội Khuyến học tỉnh chỉ đạo các Phòng Giáo dục và Đào tạo cùng với Hội Khuyến học cấp huyện hướng dẫn xây dựng chương trình hoạt động của các Trung tâm học tập cộng đồng.

7. Có trách nhiệm quản lý trực tiếp, theo dõi, phân bổ các tài liệu học tập tại các Trung tâm học tập cộng đồng.

Điều 23. Trách nhiệm của Hội Khuyến học cấp tỉnh.

1. Hội khuyến học có trách nhiệm phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tham mưu cơ chế, chính sách phù hợp với điều kiện của địa phương để duy trì hoạt động có hiệu quả và phát triển bền vững các Trung tâm học tập cộng đồng trên địa bàn tỉnh.

2. Chỉ đạo Hội Khuyến học các cấp phối hợp với các cơ sở giáo dục, các cá nhân, tổ chức, đoàn thể xã hội trong việc vận động người học, vận động đóng góp tài chính, cơ sở vật chất, trang thiết bị học tập cho các Trung tâm học tập cộng đồng, tham gia giảng dạy tại Trung tâm học tập cộng đồng.

Điều 24. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Chịu trách nhiệm quản lý về tổ chức và hoạt động của các Trung tâm học tập cộng đồng.

- Cụ thể hóa và tổ chức thực hiện tốt các văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, các quy định của cấp trên phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

- Trực tiếp xây dựng và củng cố Ban chỉ đạo Trung tâm học tập cộng đồng, tạo sự phối hợp hoạt động đồng bộ giữa các ngành, các tổ chức có liên quan, nhằm làm cho các Trung tâm học tập cộng đồng phát triển đúng hướng và đạt hiệu quả cao.

Điều 25. Trách nhiệm của Phòng Giáo dục và Đào tạo và Hội Khuyến học cấp huyện.

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo phối hợp với Hội Khuyến học huyện tham mưu cho cấp ủy Đảng, chính quyền cùng cấp về chủ trương, biện pháp, tạo điều kiện thuận lợi cho các Trung tâm học tập cộng đồng hoạt động có hiệu quả, góp phần thực hiện tốt các mục tiêu phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của địa phương.

2. Chỉ đạo về nội dung và các hình thức hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng.

3. Hỗ trợ nguồn nhân lực cho các Trung tâm học tập cộng đồng.

4. Tổ chức tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên của các Trung tâm học tập cộng đồng.

5. Báo cáo định kỳ cho Ủy ban nhân dân cấp huyện, Sở Giáo dục và Đào tạo và Hội Khuyến học tỉnh về công tác quản lý, hoạt động của các Trung tâm học tập cộng đồng trên địa bàn.

Điều 26. Trách nhiệm của các cơ sở giáo dục.

Trung tâm giáo dục thường xuyên cấp huyện và các Trường tiểu học, trung học cơ sở có trách nhiệm tư vấn; chọn, điều động giáo viên tham gia giảng dạy và hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ; biên soạn tài liệu cho Trung tâm học tập cộng đồng, Giám đốc Trung tâm giáo dục thường xuyên cấp huyện cấp chứng chỉ theo quy định tại Quy chế này.

Điều 27. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã.

1. Tham mưu cho Hội đồng nhân dân cấp xã trong việc cân đối ngân sách địa phương để đầu tư xây dựng và phát triển Trung tâm học tập cộng đồng kể cả chế độ phụ cấp trách nhiệm cho kế toán, thủ quỹ của xã kiêm kế toán, thủ quỹ của Trung tâm học tập cộng đồng.

2. Trực tiếp quản lý về tổ chức, nhân sự, nội dung và kế hoạch hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng.

3. Tạo điều kiện để Trung tâm học tập cộng đồng hoạt động theo nhiệm vụ và quyền hạn được giao.

4. Phối hợp với các Trường tiểu học, trung học cơ sở, Hội Khuyến học cấp xã, các tổ chức kinh tế - xã hội, các đoàn thể quần chúng trên địa bàn và các tổ chức khuyến công, khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư hỗ trợ hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng.

Sở Giáo dục và Đào tạo, Hội Khuyến học tỉnh, Ủy ban nhân dân các cấp căn cứ vào Quy chế này có kế hoạch triển khai, tổ chức thực hiện. /.



Lê Tiên Phương
Lê Tiên Phương